| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K**<br>**T PHỐ HÀ NỘI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số:**261**/2023/HS-ST
Ngày: 29/12/2023

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K

***- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Viết Tuấn*
*Các Hội thẩm nhân dân:Bà Nguyễn Thị Hà*
*Ông Lương Văn Thoại*
***- Thư ký phiên tòa:*** *Ông Nguyễn Văn Tứ*
***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K tham gia phiên tòa:****Ông Cao Đức Lộc- Kiểm sát viên.*

Ngày 29 tháng 12 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, T phố Hà Nội xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 263/2023/TLST-HS ngày 11 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 267/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

**Bùi Quang T –** Sinh năm 1976; Giới tính: Nam; ĐKHK và chỗ ở : thôn J, xã J, huyện K, T phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Họ và tên bố: Bùi Quang Phúc – đã chết; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị N– đã chết; Gia đình có bị cáo là duy nhất; Họ và tên vợ: Nguyễn Thị Th - sinh năm 1982; Có một con Bùi Nhật Quỳnh T - sinh năm 2017; Tiền án tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 14/10/2023, đến ngày 23/10/2023 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện K.

*(Bị cáo T có mặt tại phiên tòa).*

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 35 phút ngày 14/10/2023, tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma tuý Công an huyện K phối hợp cùng Công an xã J, K làm nhiệm vụ tại khu vực J, J, K, Hà Nội kiểm tra phát hiện ở trong túi quần phía trước bên phải Bùi Quang T có 01 gói giấy màu trắng, T khai nhận là ma tuý Heroin mua về để sử dụng. Tổ công tác thu giữ vật chứng và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Đưa đối tượng T về trụ sở để làm rõ.

Vật chứng thu giữ của Bùi Quang T: 01 gói giấy màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng, 01 xe máy kiểu dáng Honda Wave màu trắng, BKS 98B1-xx.00, số khung RLHHC1211DY155248, số máy HC12E5155291.

Tại Kết luận giám định số 7053/KL-KTHS ngày 23/10/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an T phố Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy màu trắng là ma tuý Heroin, khối lượng 0,130 gam.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo Bùi Quang T khai nhận: Khoảng 11 giờ 40 phút ngày 14/10/2023, T điều khiển xe máy BKS 98B1-xx.00 đi từ J, K, Hà Nội đến khu vực Chùa Dận, Đình Bảng, Từ Sơn, Bắc Ninh mua ma tuý để sử dụng. Khi đến Đình Bảng, Từ Sơn, Bắc Ninh, T gặp và mua của một người đàn ông không rõ nhân thân đứng ven đường 01 gói ma túy loại heroin được gói bằng giấy màu trắng với giá 100.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, T cất vào túi quần trước bên phải đang mặc và điều khiển xe đi về đến khu vực J, J, K, Hà Nội thì bị Cơ quan Công an kiểm tra phát hiện bắt giữ cùng vật chứng. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai người liên quan, người chứng kiến, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Đối với đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo Bùi Quang T, do không xác định được nhân thân, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Đối với chiếc xe máy kiểu dáng Honda Wave màu trắng, BKS 98B1-xx.00, số khung RLHHC1211DY155248, số máy HC12E5155291 thu giữ của bị cáo T. Qua điều tra xác định là tài sản của chị Nguyễn Thị Thoa, sinh năm 1982, trú tại J, J, K, Hà Nội (là vợ của bị cáo T). Ngày 14/10/2023, chị Thoa không biết T sử dụng xe máy để đi mua ma tuý về sử dụng. Ngày 10/11/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện K đã ra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả chiếc xe trên cho chị Thoa.

Bản cáo trạng số: 261/CT-VKS ngày 30-11-2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K đã truy tố bị cáo Bùi Quang T về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên Tòa:

Bị cáo T thừa nhận và đã T khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của người làm chứng phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra thấy rằng: Hành vi của bị cáo Bùi Quang T có đủ dấu hiệu cấu T tội: ***"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*** theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, 47 của Bộ luật Hình sự 2015; Điều 106 BLTTHS 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017

**Về hình phạt:** Đề nghị xử phạt bị cáo Bùi Quang T mức án từ 13 đến 16 tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 14/10/2023

**Về hình phạt bổ sung :** Không áp dụng.

**Về xử lý vật chứng:**

Đề nghị cho tịch thu, tiêu hủy số ma túy thu giữ của bị cáo là vật nhà nước cấm lưu hành bao gồm: 01 phong bì niêm phong bên ngoài có chữ ký xác nhận của bị cáo Bùi Quang T, cán bộ công an xã J, Giám định viên. Trong phong bì niêm phong có 01 gói nhỏ giấy màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng là ma túy loại Heroine, khối lượng: 0,130gam.(Đã trừ trích mẫu giám định 0,018gam).

Nói lời sau cùng bị cáo có mặt tại phiên tòa, qu¸ tr×nh ®iÒu tra nhận thấy việc làm của bản thân là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét mở lượng khoan hồng cho bị cáo mức án nhẹ nhất.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]*Về thủ tục tố tụng:*

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo T khẩn và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. *Về tội danh và tình tiết định khung hình phạt:*

Xét lời khai nhận của bị cáo tại biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật, bản kết luận giám định, lời khai người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ và nội dụng bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là đồng nhất không có mâu thuẫn, tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 12 giờ 35 phút ngày 14/10/2023, tại thôn J, xã J, huyện K, T phố Hà Nội, bị cáo Bùi Quang T đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý Heroin có khối lượng là 0,130 gam, mục đích để sử dụng thì bị cơ quan Công an kiểm tra phát hiện bắt giữ cùng vật chứng

Hành vi của bị cáo Bùi Quang T đã cấu T tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện K đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố bị cáo về tội danh nêu trên là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã cố ý xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy và xâm phạm trật tự an toàn xã hội được Bộ luật Hình sự bảo vệ. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm khắc đối với bị cáo.

[3].*Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo :*

Xét nhân thân bị cáo chưa có tiền án tiền sự. Xét về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Về tình tiết giảm nhẹ TNHS của bị cáo: Khi lượng hình cũng xem xét, tại cơ quan điều tra bị cáo T khẩn nhận tội, ăn năn hối cải nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đại diện VKS đề nghị mức hình phạt tù đối với bị cáo là có căn cứ phù hợp với nhận định của HĐXX.

[4] *Về hình phạt bổ sung:* Bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đại diện VKS đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ phù hợp với nhận định của HĐXX.

[5] *Về xử lý vật chứng:*

Cho tịch thu, tiêu hủy số ma túy thu giữ của bị cáo Bùi Quang T là vật nhà nước cấm lưu hành bao gồm: 01 phong bì niêm phong bên ngoài có chữ ký xác nhận của bị cáo Bùi Quang T, cán bộ công an xã J, Giám định viên. Trong phong bì niêm phong có 01 gói nhỏ giấy màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng là ma túy loại Heroine, khối lượng: 0,130gam.(Đã trừ trích mẫu giám định 0,018gam).

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử lý vật chứng phù hợp với nhận định của HĐXX.

[6] Đối với đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo Bùi Quang T, do không xác định được nhân thân, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Đối với chiếc xe máy kiểu dáng Honda Wave màu trắng, BKS 98B1-xx.00, số khung RLHHC1211DY155248, số máy HC12E5155291 thu giữ của bị cáo T. Qua điều tra xác định là tài sản của chị Nguyễn Thị Thoa, sinh năm 1982, trú tại J, J, K, Hà Nội (là vợ của bị cáo T). Ngày 14/10/2023, chị Thoa không biết T sử dụng xe máy để đi mua ma tuý về sử dụng. Ngày 10/11/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện K đã ra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả chiếc xe trên cho chị Thoa là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] *Về án phí và quyền kháng cáo:*

Bị cáo T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

**QuyÕt ®Þnh:**

**Tuyên bố bị cáo Bùi Quang T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"**

**1.** Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

***- Xử phạt***: ***Bùi Quang T 13(Mười ba) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 14/10/2023.***

**2.Về hình phạt bổ sung :** Không áp dụng

**3.Về xử lý vật chứng**: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015.

Cho tịch thu, tiêu hủy số ma túy thu giữ của bị cáo Bùi Quang T là vật nhà nước cấm lưu hành bao gồm: 01 phong bì niêm phong bên ngoài có chữ ký xác nhận của bị cáo Bùi Quang T, cán bộ công an xã J, Giám định viên. Trong phong bì niêm phong có 01 gói nhỏ giấy màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng là ma túy loại Heroine, khối lượng: 0,130gam.(Đã trừ trích mẫu giám định 0,018gam).

*(Có tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện K theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21 /12/2023)*

**4. Về án phí:** Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngµy 30/12/2016 vÒ ¸n phÝ, lÖ phÝ Toµ ¸n.

Bị cáo Bùi Quang T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**5 . Quyền kháng cáo:** Áp dụng Điều 331, Điều 333 bộ luật Tố tụng Hình sự 2015.

Án xử công khai sơ thẩm.

Bị cáo Bùi Quang T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

***Nơi nhận***
*- TAND, VKSND tp. Hà Nội;*
*- VKSND huyện K;*
*- Công an huyện K;*
*- Chi cục Thi hành án DS huyện K;*
*- Người tham gia tố tụng;*
*- Lưu hồ sơ*
*- Lưu VP/TA*

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Viết Tuấn**